

Số: 17 /BC-ĐHTN

Đắk Lắk, ngày 24 tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả kiểm định chất lượng chương trình đào tạo và hoạt động cải tiến, nâng cao chất lượng ngành Điều dưỡng

(Sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng)

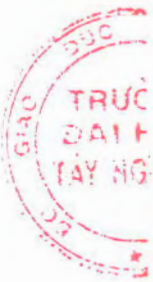
Thực hiện quy định tại Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp; căn cứ vào kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng chương trình đào tạo của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục, căn cứ kế hoạch cải tiến nâng cao chất lượng CTĐT Điều dưỡng sau đánh giá ngoài và công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng; Khoa Y Dược báo cáo kết quả kiểm định chất lượng chương trình đào tạo và kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng như sau:

1. Kết quả kiểm định chương trình đào tạo và kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng

CTĐT Điều dưỡng trình độ đại học của Trường ĐHTN được công nhận đạt chuẩn vào ngày 23 Tháng 11 Năm 2023; kết quả ĐGN cho thấy, Chương trình đào tạo Điều dưỡng có 44 tiêu chí được đánh giá ở mức điểm 4 trở lên trên tổng số 50 tiêu chí trong Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT các trình độ của giáo dục đại học của Bộ GD&ĐT tại Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016; mức trung bình là 3,92, tỷ lệ đạt yêu cầu 88%, không có tiêu chuẩn nào có tỷ lệ tiêu chí đạt dưới 50%.

Trong giai đoạn tiếp theo, CTĐT ngành Điều dưỡng cần thực hiện những cải tiến sau:

- Xây dựng vị trí việc làm sau tốt nghiệp tách rời khỏi mục tiêu cụ thể trong CTĐT năm 2023
- Xây dựng CDR về kỹ năng khởi nghiệp, dẫn dắt tạo việc làm cho mình và người khác theo đúng Quy định.
- Nhà trường/Khoa thực hiện kế hoạch, rà soát, chỉnh sửa một số HP về ma trận kỹ năng thể hiện được sự đóng góp vào việc đạt CDR của CTĐT phù hợp hơn
- Cung cấp đầy đủ thông tin trong các học phần, đặc biệt nêu rõ các hoạt động hướng dẫn, giám sát, hỗ trợ SV tự học và phương pháp đánh giá thực hiện tự học của SV.
- Nhà trường/ Khoa có kế hoạch rà soát, điều chỉnh CTDH với hình thức tổ chức dạy



học và kiểm tra đánh giá của tất cả các HP hướng đến đạt CDR của CTĐT.

- Cung cấp đầy đủ thông tin trong bản ĐCCT HP;

- Nhà trường đã sử dụng phương pháp truyền thông đa dạng, phù hợp hơn nhằm giới thiệu hiệu quả hơn Triết lý giáo dục.

- Khoa/bộ môn/GV sử dụng phương pháp dạy học dựa trên nghiên cứu trường hợp, bảng kiểm kỹ năng, xử trí những trường hợp bệnh lý cụ thể... giúp đạt được các CDR về kỹ năng của học phần.

- Nhà trường hướng dẫn và bồi dưỡng các PPDH tích cực, công nghệ dạy học hiện đại cho đội ngũ GV.

- Trường xây dựng văn bản hướng dẫn và tập huấn đầy đủ về thiết kế các phương pháp KTĐG phù hợp với yêu cầu đánh giá mức độ đạt được của các CDR cho toàn bộ GV

- Khoa/Bộ môn thực hiện theo hướng dẫn/quy định và phương pháp KTĐG các HP theo hướng thống nhất quy định của Nhà trường

- Nhà trường xây dựng quy định/giải pháp thống kê, lưu trữ và sử dụng hiệu quả số liệu thống kê về khiếu nại và sửa điểm để nâng cao chất lượng đào tạo.

- Nhà trường có xây dựng chính sách tốt hơn để nâng tỉ lệ GV có học hàm GS, PGS và trình độ TS.

- Nhà trường, Khoa Y Dược đã xây dựng giải pháp để hạn chế số lượng giảng viên có giờ giảng dạy vượt định mức trên 200 giờ làm việc, số lượng giảng viên thiếu giờ định mức giảng dạy và số lượng giảng viên thiếu giờ định mức NCKH.

- Nhà trường xây dựng chính sách thu hút nhân lực với giảng viên được tuyển dụng mới.

- Khoa Y Dược xây dựng chính sách tăng cường cử GV đi học nâng cao trình độ, đặc biệt là đội ngũ GV có trình độ đại học di học thạc sĩ.

- Nhà trường xây dựng dự thảo bộ tiêu chí đánh giá, trong đó có đánh giá đội ngũ GV, theo tiếp cận KPIs.

- Nhà trường/ Khoa Y Dược xây dựng cơ chế để GV tham gia NCKH để đảm bảo các GV hoàn thành định mức NCKH.

- Nhà trường/Khoa xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực dài hạn và hằng năm để thực hiện các chỉ tiêu của chiến lược phát triển trường ĐHTN.

- Nhà trường có kế hoạch khảo sát mức độ hài lòng của đội ngũ NV hỗ trợ về việc quản trị theo kết quả công việc, việc thi đua khen thưởng và công nhận của Trường và các cấp để cải tiến công tác quản lý.

- Nhà trường đã sử dụng đa dạng hóa các phương pháp tư vấn tuyển sinh, nên đẩy mạnh công tác truyền thông nội bộ;

- Trường thường xuyên bổ sung học liệu và cập nhật học liệu mới cho Thư viện;
- Trường thường xuyên có kế hoạch thay thế các máy tính đã cũ; Nâng cấp hệ thống đường truyền internet; Bổ sung, nâng cấp các phần mềm chuyên dụng.
- Trường có kế hoạch ban hành quy trình và thực hiện hoạt động rà soát, đánh giá, cải tiến công cụ khảo sát, mở rộng đối tượng và quy mô BLQ bên ngoài nhà.
- Nhà trường có kế hoạch rà soát Quy trình thiết kế, phát triển CTĐT/CTDH, quy trình đánh giá quá trình dạy và học, đánh giá KQHT của NH; quy trình rà soát cơ chế phản hồi của các BLQ.
- Khoa Y Dược khuyến khích GV tham gia nghiên cứu các đề tài có kết quả vận dụng để phát triển CTĐT, CTDH, đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá KQHT của CTĐT.
- Nhà trường, Khoa đã có giải pháp phù hợp để cải tiến chất lượng đào tạo.
- Nhà trường, Khoa đã có cơ chính sách khuyến khích sinh viên thực hiện NCKH SV đăng kết quả trên báo KH.

2. Đề xuất, kiến nghị

Trong giai đoạn tiếp theo, CTĐT ngành Điều dưỡng cần thực hiện những cải tiến sau:

- Điều chỉnh CDR của CTĐT ngành Điều dưỡng cho rõ ràng, cần tổ chức lấy ý kiến các bên liên quan đầy đủ hơn và số lượng lớn hơn làm cơ sở để điều chỉnh nội dung CDR cho phù hợp.
- Nhà trường, Khoa Y Dược xây dựng giải pháp để hạn chế số lượng giảng viên có giờ giảng dạy vượt định mức trên 200 giờ làm việc, số lượng giảng viên thiếu giờ định mức giảng dạy và số lượng giảng viên thiếu giờ định mức NCKH.
- Thông qua và thực hiện bộ tiêu chí đánh giá, trong đó có đánh giá đội ngũ GV, theo tiếp cận KPIs.
- Xây dựng tiêu chí cụ thể khi lựa chọn đối tác để đối sánh, tham khảo các CTĐT của các CSGDDH trong nước và một số trường đại học Quốc tế.
- Bổ sung học liệu và cập nhật học liệu mới, thư viện số hoá cho Thư viện; Nâng cấp hệ thống đường truyền internet; Bổ sung, nâng cấp các phần mềm chuyên dụng.
- Nâng cao cơ sở vật chất phục vụ chương trình đào tạo.

Nơi nhận:

- HỒ BẾCLGD (để biết);
- Ban Giám hiệu (để biết);
- Các đơn vị (để biết)
- Lưu: HCTH, QLCL.



**KẾT QUẢ****KIỂM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH ĐIỀU DƯỠNG VÀ HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG***(Kèm theo Báo cáo số 17/BC-DHTN, ngày 24 tháng 01 năm 2025)***1. Các hoạt động cải tiến đã thực hiện và kết quả (Mốc thời gian báo cáo từ tháng 11/2023 đến tháng 11/2024)**

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Kết quả TĐG	Kết quả KĐCLGD (KQ ĐGN)	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Kết quả đạt được sau khi thực hiện CTNCCL	Các hoạt động đã thực hiện cải tiến và kết quả
Tiêu chuẩn 1: Mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo					
Tiêu chí 1.1	5	4	Mục tiêu cụ thể của CTĐT nên định hướng cụ thể hơn theo ngành Điều dưỡng và vị trí việc làm sau tốt nghiệp cho thành một mục riêng,	4	
Tiêu chí 1.2	5	4	Bổ sung CĐR về kỹ năng khởi nghiệp, dẫn dắt tạo việc làm cho mình và người khác theo đúng Quyết định 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016.	4	
Tiêu chí 1.3	5	4	Nhà trường/Khoa cần có kế hoạch, phương pháp triển khai việc lấy ý kiến đủ lớn các BLQ để rà soát, chỉnh sửa CĐR của CTĐT phù hợp hơn, thực sự phản ánh được yêu cầu của các BLQ.	4	
Tiêu chuẩn 2: Bản mô tả chương trình đào tạo					
Tiêu chí 2.1	5	4	Nhà trường/Khoa cần có kế hoạch, rà soát, chỉnh sửa ma trận kỹ năng của một số HP thể hiện được	4	

Tiêu chí 4.1	5	4	Cần có phương pháp truyền thông đa dạng, phù hợp hơn nhằm giới thiệu hiệu quả hơn Triết lý giáo dục	4	
Tiêu chí 4.2	5	4	Đổi mới phương pháp giảng dạy giúp đạt được các CDR về kỹ năng của CTĐT và tăng tỷ lệ SV hài lòng về PPGD của GV.	4	
Tiêu chí 4.3	5	4	Cụ thể nội dung tự học trong KHGD	4	
Tiêu chuẩn 5: Đánh giá kết quả học tập của người học (05 tiêu chí)					
Tiêu chí 5.1	5	4	Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi thi test, triển khai hình thức thi test và việc ứng dụng CNTT trong kiểm tra, đánh giá đối với các HP	4	
Tiêu chí 5.2	5	4	Cần rà soát hướng dẫn/quy định và phương pháp KTĐG tất cả các HP theo hướng thống nhất quy định của Nhà trường	4	
Tiêu chí 5.3	5	3	Cần rà soát các phương pháp kiểm tra đánh giá dùng cho toàn bộ HP trong CTĐT theo hướng phù hợp với CDR	3	
Tiêu chí 5.4	4	4	Thực hiện cụ thể nội dung và theo ngành các cuộc khảo sát mức độ hài lòng của sinh viên về thời gian, phương thức phản hồi kết quả kiểm tra, đánh giá các HP để có thông tin cơ sở cho những cải tiến trong công việc này.	5	Đã giảm thời gian phản hồi từ 15 ngày xuống 10 ngày (thông báo kèm theo)
Tiêu chí 5.5	4	4	Nhà trường cần có những quy định/giải pháp thống kê, lưu trữ và sử dụng hiệu quả số liệu	4	

Tiêu chí 6.7	5	4	Khoa Y Dược cần rà soát và có cơ chế để GV tham gia NCKH để đảm bảo các GV hoàn thành định mức NCKH, khuyến khích GV tham gia chủ trì	4	
Tiêu chuẩn 7: Đội ngũ nhân viên					
Tiêu chí 7.1	5	4	Nhà trường cần rà soát, đánh giá thực trạng nguồn nhân lực làm căn cứ xây dựng và ban hành kế hoạch phát triển nguồn nhân lực dài hạn và hằng năm	4	
Tiêu chí 7.2	5	4	Trường/Khoa cần rà soát, điều chỉnh, bổ sung các tiêu chí, yêu cầu đối với từng vị trí việc làm của đội ngũ NV trong Đề án vị trí việc làm	4	
Tiêu chí 7.3	5	4	Nhà trường nên xây dựng hệ thống đánh giá năng lực theo KPIs	4	
Tiêu chí 7.4	5	4	Xây dựng lại văn bản quy định về đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức cập nhật theo các hướng dẫn mới của chính phủ.	4	
Tiêu chí 7.5	4	4	Cần xây dựng phiếu khảo sát đánh giá sự hài lòng của đội ngũ NV hỗ trợ về việc quản trị theo kết quả công việc	4	
Tiêu chuẩn 8: Người học và hoạt động hỗ trợ người học					
Tiêu chí 8.1	5	4	Cần đa dạng hóa các phương pháp tư vấn tuyển sinh	4	

			Thư viện, nâng cấp các phần mềm chuyên dụng cho các đơn vị quản lý đào tạo và cho các bộ môn chuyên môn.		
Tiêu chí 9.5	5	4	Trường cần nghiên cứu thiết lập hệ thống camera giám sát an ninh toàn bộ khuôn viên và trong các tòa nhà của Trường để đảm bảo an toàn cho viên chức và sinh viên.	4	
Tiêu chuẩn 10: Nâng cao chất lượng					
Tiêu chí 10.1	5	4	Nhà trường cần khảo sát lấy ý kiến đội ngũ chuyên gia về CTĐT	4	
Tiêu chí 10.2	5	4	Khoa Y dược cần định kỳ báo cáo đánh giá, rà soát quy trình thiết kế và phát triển CTDH làm căn cứ để nhà trường cải tiến quy trình thiết kế, phát triển CTDH.	4	
Tiêu chí 10.3	5	4	Khoa Y dược cần tăng cường các phương pháp khác nhau để đánh giá hoạt động giảng dạy và KTĐG gắn với CDR	4	
Tiêu chí 10.4	5	4	Khoa Y Dược cần khuyến khích GV tham gia nghiên cứu các đề tài có kết quả vận dụng để phát triển CTĐT, CTDH	4	
Tiêu chí 10.5	5	4	Trường ĐHTN cần đánh giá chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích với đa dạng đối tượng các BLQ và các kênh phản hồi	4	

Tiêu chuẩn 1: Mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo				
Tiêu chí 1.1	Mục tiêu cụ thể của CTĐT định hướng cụ thể hơn theo ngành Điều dưỡng và vị trí việc làm sau tốt nghiệp cho thành một mục riêng.	- Khoa Y Dược - Phòng ĐT	2025	
Tiêu chí 1.2	Nhà trường/Khoa thực hiện việc đối sánh với CĐR của CTĐT một số trường Đại học có đào tạo ngành ĐD ở nước ngoài.	- Phòng ĐT - Khoa Y Dược	2025	
Tiêu chí 1.3	Nhà trường/Khoa có kế hoạch, phương pháp triển khai việc lấy ý kiến đủ lớn các BLQ để rà soát, chỉnh sửa CĐR của CTĐT phù hợp hơn, thực sự phản ánh được yêu cầu của các BLQ.	- Khoa Y Dược - Phòng ĐT	2025	
Tiêu chuẩn 2: Bản mô tả chương trình đào tạo				
Tiêu chí 2.1	Nhà trường/Khoa có kế hoạch, rà soát, chỉnh sửa ma trận kỹ năng của một số HP thể hiện được sự đóng góp vào việc đạt CĐR của CTĐT phù hợp hơn.	- Phòng ĐT - Khoa Y Dược	2025	
Tiêu chí 2.2	Nhà trường/Khoa thực hiện rà soát, hoàn thiện một số HP trong ĐCCT, đảm bảo tất cả đầy đủ thông tin trong các đề mục	- Phòng ĐT - Khoa Y Dược	2025	
Tiêu chí 2.3	Nhà trường/Khoa đa dạng hóa các loại hình truyền thông, cần tạo điều kiện thuận tiện hơn trong tiếp cận Bản mô tả CTĐT, HP đối với các BLQ	- Phòng ĐT - Khoa Y Dược	2025-2028	
Tiêu chuẩn 3: Cấu trúc và nội dung chương trình đào tạo				
Tiêu chí 3.1	Điều chỉnh CTDH các học phần lâm sàng hướng đến đạt CĐR về kỹ năng của CTĐT	- Phòng ĐT - Khoa Y Dược	2025-2028	

Tiêu chí 5.3	Rà soát các phương pháp kiểm tra đánh giá dùng cho toàn bộ HP trong CTĐT theo hướng phù hợp với CDR	- Phòng QLCL - Khoa Y Dược	2025-2026	
Tiêu chí 5.4	Thực hiện cụ thể nội dung và theo ngành các cuộc khảo sát mức độ hài lòng của sinh viên về thời gian, phương thức phản hồi kết quả kiểm tra, đánh giá các HP để có thông tin cơ sở cho những cải tiến trong công việc này.	- Phòng QLCL - Khoa Y Dược	2025-2028	
Tiêu chí 5.5	Nhà trường ban hành những quy định/giải pháp thống kê, lưu trữ và sử dụng hiệu quả số liệu thống kê về khiếu nại và sửa điểm để nâng cao chất lượng đào tạo.	- Phòng QLCL - Khoa Y Dược	2025-2028	
Tiêu chuẩn 6: Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên				
Tiêu chí 6.1	Có chính sách tốt hơn để nâng tỉ lệ GV có học hàm GS, PGS và trình độ TS.	- Phòng TCCB - Khoa Y Dược	2025-2028	
Tiêu chí 6.2	Nhà trường, Khoa Y Dược đưa ra các giải pháp để hạn chế số lượng giảng viên có giờ giảng dạy vượt định mức trên 200 giờ làm việc, số lượng giảng	- Khoa Y Dược	2025	
Tiêu chí 6.3	Nhà trường, Khoa Y Dược thực hiện đa dạng hơn nữa các kênh để phổ biến, công bố công khai về các tiêu chí tuyển dụng, lựa chọn GV, NCV	- Phòng TCCB - Khoa Y Dược	2025-2026	
Tiêu chí 6.4	Nhà trường tách phiếu đánh giá dành cho giảng viên và phiếu đánh giá dành cho chuyên viên, nhân viên riêng và lượng hóa tối đa các công việc của GV để đảm bảo việc đánh giá được thuận lợi.	- Khoa Y dược - Phòng TCCB - Phòng KHQHQT	2025-2028	

Tiêu chí 8.1	Thực hiện đa dạng hóa các phương pháp tư vấn tuyển sinh	Phòng CTSV và các đơn vị liên quan	2025-2028	
Tiêu chí 8.2	Thực hiện các khảo sát về nhu cầu nguồn nhân lực, phân tích và dự báo để có phương thức và tiêu chí tuyển sinh phù hợp	Phòng CTSV và các đơn vị liên quan	2025-2028	
Tiêu chí 8.3	Nâng cấp phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý, giám sát quá trình học tập và quá trình rèn luyện của SV.	Phòng CTSV và các đơn vị liên quan	2025-2028	
Tiêu chí 8.4	Thành lập bộ phận chuyên trách về việc hỗ trợ, tư vấn tâm lý học đường	Phòng CTSV và các đơn vị liên quan	2025-2028	
Tiêu chí 8.5	Trường tăng cường đầu tư lắp đặt điều hoà tại các phòng học ở khu nhà học; cải tạo, nâng cấp kí túc xá, xây dựng căng tin, bổ sung các dịch vụ tiện ích	Phòng CTSV và các đơn vị liên quan	2025-2028	
Tiêu chuẩn 9: Cơ sở vật chất và trang thiết bị				
Tiêu chí 9.1	Trường bổ sung phòng làm việc dành riêng cho các GS, PGS không kiêm nhiệm chức vụ quản lý của Trường.	Phòng CTSV và các đơn vị liên quan	2025-2028	
Tiêu chí 9.2	Trường nâng cấp cơ sở vật chất của Thư viện, trang bị bổ sung các thiết bị quản lý phòng đọc mở	Phòng CTSV và các đơn vị liên quan	2025-2028	
Tiêu chí 9.3	Các bộ môn quan tâm bổ sung các bảng biểu, hướng dẫn, các tài liệu thực hành và các tình huống thực hành tại các phòng thí nghiệm, thực hành.	Phòng CTSV và các đơn vị liên quan	2025-2028	
Tiêu chí 9.4	Trường mua sắm phần mềm chuyên dụng cho Thư viện, nâng cấp các phần mềm chuyên dụng cho các đơn vị quản lý đào tạo và cho các bộ môn chuyên môn.	Phòng CTSV và các đơn vị liên quan	2025-2028	

Tiêu chí 11.1	Nhà trường và Khoa phân tích tìm hiểu nguyên nhân SV thôi học, có quy định cố vấn học tập một cách chặt chẽ và cụ thể hơn	Khoa Y Dược Phòng ĐT Phòng CTSV	2025-2028	
Tiêu chí 11.2	Nhà trường và Khoa tổ chức đối sánh về thời gian tốt nghiệp trung bình với các CTĐT của các trường đại học	Khoa Y Dược Phòng ĐT	2025-2028	
Tiêu chí 11.3	Phát triển các năng lực và kỹ năng của người học để đáp ứng tốt hơn yêu cầu thị trường	Khoa Y Dược TT ĐMST tỉnh Đắk Lắk Nhóm kỹ năng mềm	2025-2028	
Tiêu chí 11.4	Nhà trường/Khoa áp dụng nhiều giải pháp phù hợp để đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả và tính ứng dụng của NCKH SV	Phòng KHQHQT; Khoa Y Dược	2025-2028	
Tiêu chí 11.5	Tổ chức đánh giá mức độ hài lòng, nhu cầu, yêu cầu của tất cả các bên liên quan đối với CTĐT	Phòng QLCL Khoa Y dược	2025-2028	